

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI AN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2025/HNGĐ-ST

Ngày 23-6-2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI AN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Trường;

Ông Lê Ngọc Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài An, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài An, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài An, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 33/2025/TLST-HNGĐ ngày 25/3/2025, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/5/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06/6/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hỷ Lý M, sinh năm 1994;

Số căn cước công dân/số định danh cá nhân: 060194004178;

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Bà M có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Ngọc K, sinh năm 1994;

Số căn cước công dân/số định danh cá nhân: 052094002515;

Nơi đăng ký thường trú: Thôn G, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định. Ông K vắng mặt lần 02 không lý do.

Nơi đăng ký kết hôn: Ủy ban nhân dân xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/3/2025 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Hỷ Lý M trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Trần Ngọc K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, sau đó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định vào ngày 24/3/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng bà vào Thành phố Hồ Chí Minh làm ăn và thuê trọ sinh sống. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh từ năm 2019. Nguyên nhân là do ông K ngoại tình, sống chung với người phụ nữ khác như vợ chồng, không chăm lo cho gia đình và con cái. Một mình bà lo cho con, ông K đi làm không đưa tiền cho bà để lo cho con và sinh hoạt gia đình. Được nửa năm thì ông K quay về xin lỗi, lúc đó vì con còn nhỏ nên bà cho ông K một cơ hội. Tới năm 2021, ông K tiếp tục ngoại tình, ông K không về mà ở luôn với người phụ nữ đó. Đầu năm 2022, vợ chồng bà ly thân tới nay, lúc đầu còn giữ liên lạc với nhau, một thời gian sau thì ông K chặn hết mọi liên lạc với bà và gia đình bà. Hiện nay bà đang làm công nhân cho công ty ở tỉnh Bình Dương, thu nhập bình quân 13.000.000 đồng/tháng, còn ông K thì về sinh sống ở thôn G, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định. Vợ chồng xa cách lâu ngày nên không còn tình cảm, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Ngọc K.

Về con chung: Bà và ông Trần Ngọc K có 01 con chung tên Trần Lý Yên N, sinh ngày 11/11/2016. Lâu nay, cháu N do bà trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu N, không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Trần Ngọc K: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, theo quy định tại Điều 177; 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng ông K không đến Tòa án trình bày ý kiến và hòa giải, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành các thủ tục tố tụng và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: trong giai đoạn thụ lý hồ sơ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Hỷ Lý M và ông Trần Ngọc K không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà H Lý Mùi được ly hôn ông Trần Ngọc K.

Về con chung: Đề nghị giao con chung tên Trần Lý Yên N, sinh ngày 11/11/2016 cho bà Hỷ L Mùi tiếp tục nuôi dưỡng; ông Trần Ngọc K không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Hỷ Lý M có đơn yêu cầu ly hôn ông Trần Ngọc K. Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Trần Ngọc K có đăng ký thường trú tại xã A, huyện H, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân.

[2] Xét đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt của bà Hỷ Lý M; ông Trần Ngọc K được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hỷ Lý M và ông Trần Ngọc K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã A, huyện H, tỉnh Bình Định vào ngày 24/3/2017 nên hôn nhân của vợ chồng ông bà là hợp pháp. Theo bà M trình bày: Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2019. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông K ngoại tình, sống chung như vợ chồng với người phụ nữ khác, không chăm lo cho gia đình và con cái. Ông K đi làm không đưa tiền cho bà để lo cho con và sinh hoạt gia đình. Mặc dù bà đã cho ông K nhiều cơ hội sửa

đôi, nhưng ông K vẫn không thay đổi tính tình để cùng bà M chăm lo hạnh phúc gia đình, nuôi dưỡng các con; ông K bỏ mặc cho bà một mình nuôi con. Từ năm 2021, ông K tiếp tục ngoại tình và ở luôn với người phụ nữ khác cho đến nay. Nay bà M xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên bà yêu cầu ly hôn với ông K. Đối với bị đơn ông Trần Ngọc K: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành các thủ tục thông báo thụ lý và thông báo các phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải hợp lệ, nhưng tất cả các buổi làm việc tại Tòa án ông K đều vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, ông K cũng không có mặt, điều này chứng tỏ ông cũng không muốn níu kéo tình cảm vợ chồng, không muốn níu kéo cuộc hôn nhân của ông bà.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Hỷ Lý M và ông Trần Ngọc K mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cho dù có kéo dài cuộc sống vợ chồng cũng không hạnh phúc, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Bà Hỷ Lý M và ông Trần Ngọc K có 01 con chung tên Trần Lý Yến N, sinh ngày 11/11/2016, hiện đang được bà M nuôi dưỡng ổn định; bà M yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Tại biên bản lấy lời khai ngày 26/3/2025, cháu N cũng có nguyện vọng được tiếp tục ở với bà M, nên cần giao con chung cho bà M tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Hỷ L Mùi không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Hỷ Lý M không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bà H Lý Mùi phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Bà Hỷ Lý M được ly hôn ông Trần Ngọc K.

2. Về con chung: Giao con chung tên Trần Lý Yến N, sinh ngày 11/11/2016 cho bà Hỷ Lý M tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Trần Ngọc K được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên: Người thân thích của con; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm, bà Hỷ Lý M phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0004898, ngày 25/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án theo quy định, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- UBND xã Ân Đức;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Tâm

